

Bản án số: 139/2017/HSST
Ngày 07 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền

Thẩm phán: Ông Ngô Xuân Nghiêm.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Khiển
2. Ông Lương Hữu Anh.
3. Bà Lò Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Khà A C, tên gọi khác: không. Sinh năm: 1981. Nơi ĐKKHKT: Xóm T, xã K, huyện MC, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Cán bộ trạm y tế xã; Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Đảng phái, đoàn thể: không. Con ông: Khà A Ch và bà: Vàng Y PL (đã chết), có vợ là Sùng Y N và 03 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 24/3/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh H - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Sùng Y N. Sinh năm: 1983. Nơi ĐKNKT: Xóm T, xã K, huyện MC, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 24/3/2017 tại khu vực bản C, xã L, huyện V, tổ công tác Công an huyện V phối hợp với các lực lượng chức năng khác phát hiện và bắt quả tang Khà A C, trú tại: K, MC, Hòa Bình đang vận chuyển trái phép chất ma túy trên xe máy có BKS 28H1 – 219.23, vật chứng thu giữ là 05 bánh bột nén màu trắng hình chữ nhật (C khai là Hêrôin) cùng một số đồ vật khác có liên quan.

Cơ quan điều tra Công an huyện V đã xác định trọng lượng 05 bánh bột nén thu giữ của Khà A C là 1.592,15 gam; kết quả giám định là loại chất Hêrôin.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Khà A C khai nhận:

Khoảng 19 giờ ngày 22/3/2017, Khà A C đang ở nhà thì có Giàng A S người cùng xóm T, xã K, huyện MC, tỉnh Hòa Bình gọi điện thoại đặt vấn đề thuê C vận chuyển ma túy đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện MC, tỉnh Hòa Bình, S hứa trả công cho C 5.000.000đ. Đến 19 giờ ngày 23/3/2017, C gọi điện cho S nói đồng ý vận chuyển thuê ma túy cho S, S nói chiều ngày 24/3/2017 sẽ mang ma túy đến trạm y tế xã K giao cho C.

Khoảng 17 giờ ngày 24/3/2017, S đến trạm y tế xã K giao cho C 01 túi da màu đen bên trong có 05 bánh Hêrôin và nói C vận chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện MC sẽ có người nhận Hêrôin và trả tiền công 5.000.000đ cho C (S không nói tên, địa chỉ người nhận ma túy). C cho túi đựng ma túy vào giá để hàng ở giữa xe máy và điều khiển xe máy đi theo hướng Sơn La – Hòa Bình. Khi đi đến khu vực bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án: Khà A C khai của người đàn ông dân tộc Mông tên Giàng A S, trú tại: xóm T, xã K, huyện MC, tỉnh Hòa Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, điều tra tại xóm T, K, MC, Hòa Bình có 04 đối tượng có tên S, trong đó có một đối tượng tên Giàng A S, sinh năm 1986 có đặc điểm nhân thân phù hợp với lời khai nhận của C. Tuy nhiên, tại thời điểm Cơ quan điều tra triệu tập thì đối tượng Giàng A S, sinh năm 1986 không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La tiếp tục điều tra, xác minh đối với Giàng A S khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 735/VKS-P1 ngày 15/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Khà A C về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Khà A C tù Chung thân.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Bị cáo có nhân thân tốt; do hoàn cảnh khó khăn và bị rủ rê, lôi kéo nên dẫn đến hành vi phạm tội; sau khi bị bắt bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Khà A C nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư bào chữa và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khà A C là người có nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vận chuyển trái phép 1.592,15 gam loại chất Hêrôin với mục đích để nhận tiền công, trên đường vận chuyển ma túy thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 40 phút ngày 24/3/2017 tại khu vực bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La đối với Khà A C cùng vật chứng đã thu giữ 05 bánh hình chữ nhật bên trong chứa chất bột nén màu trắng có trọng lượng 1.592,15 gam. Tại bản kết luận giám định số 380/KLMT ngày 28/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là loại chất Hêrôin.

- Lời khai nhận tội của bị cáo.

- Lời khai của người làm chứng anh H, trú tại: Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La có mặt chứng kiến việc Tổ công tác bắt quả tang Khà A C khi đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận Khà A C phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Khà A C có hành vi vận chuyển trái phép 1.592,15 gam loại chất Hêrôin nhằm mục đích nhận 5.000.000đ tiền công, hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Hêrôin hoặc Côcain có trọng lượng từ 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn chung, là hành vi tiếp tay cho tội phạm, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét: Bị cáo C có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, ba con còn nhỏ, cuộc sống của gia đình chủ yếu dựa vào sức lao động của bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù, bị cáo thực hiện hành phạm tội với số lượng ma túy đặc biệt lớn nhưng hành vi đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt với mức hình phạt tù không thời hạn cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung. Điều này cũng phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và Luật sư tại phiên tòa.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

Đối với vật chứng vụ án:

- Đối với 1.588,94 gam loại chất Hêrôin còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 túi xách da màu đen không có giá trị sử dụng.

- Đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Glaxy A7 thu giữ của bị cáo C khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo C, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter có BKS 28H1-219.23 kèm 01 giấy đăng ký xe thu giữ khi bị bắt quả tang bị cáo Khà A C. Quá trình điều tra xác định được đây phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội lẽ ra cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước nhưng xét thấy, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo (đồng sở hữu là chị Sùng Y N); là tài sản có giá trị duy nhất trong gia đình, việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội chị N không biết và không liên quan. Tại phiên tòa, chị Sùng Y N có ý kiến xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại trong gia đình là có căn cứ cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Khà A C phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1/ Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Khà A C tù Chung thân, tính từ ngày 24/3/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1.588,94 gam loại chất Hêrôin cùng vỏ niêm phong ban đầu đã được niêm phong trong 01 hộp vật chứng được dán kín bằng giấy trắng và 01 chiếc túi da màu đen, có dây đeo đã cũ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại hiệu di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, vỏ màu đen, vàng; mặt sau điện thoại IMEI có 04 số cuối 573/4, 573/2 (của bị cáo Khà A C).

- Trả cho chị Sùng Y N: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu sơn xanh, đen có BKS 28H1 – 219.23, xe có số máy G3D4E188741, số khung 0610FY175832, xe không hoạt động được và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Khà A C, có BKS 28H1 – 219.23, có số 007452 do Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 30/12/2015.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 100.000đ của bị cáo Khà A C.

3/ Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Khà A C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/9/2017)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo; LS, NLQ;
- S Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tòng Thị Hiền